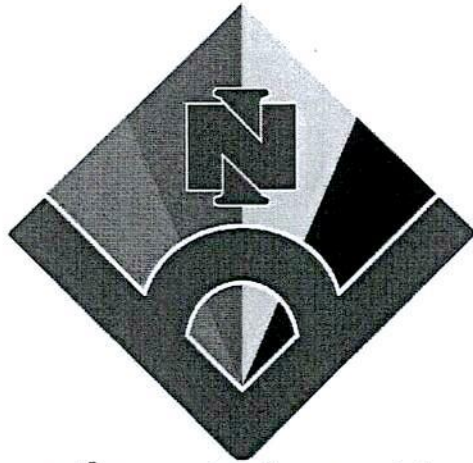


**CÔNG TY CỔ PHẦN  
IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**



**IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2023**

**Tháng 4 năm 2024**


## MỤC LỤC

<b>THÔNG TIN CHUNG</b> .....	3
Thông tin khái quát	3
Quá trình hình thành và phát triển	3
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức	6
Định hướng phát triển	6
Các rủi ro	7
<b>TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023</b> .....	9
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	9
Tổ chức và nhân sự	11
Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	12
Tình hình tài chính	13
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu	14
<b>BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC</b> .....	16
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023	16
Tình hình tài chính	17
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	18
Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023	19
Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	20
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	21
<b>ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....	22
Đánh giá hoạt động của Công ty trong năm 2023	22
Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc trong năm 2023	22
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2023	23
<b>QUẢN TRỊ CÔNG TY</b> .....	25
Hội đồng Quản trị	25
Ban Kiểm soát	27
Các giao dịch, tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc	28
Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty	28
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b> .....	29
Ý kiến kiểm toán	29
Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán	31



## THÔNG TIN CHUNG

### Thông tin khái quát

Tên Công ty:	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG</b>	
Tên tiếng Anh:	BINH DUONG GENERAL PRINTING JOINT STOCK COMPANY	
Tên viết tắt:	INBID	
Mã cổ phiếu:	IBD	
Logo:	 IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG	
Giấy Chứng nhận ĐKDN:	Số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 09/10/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 18/12/2023.	
Vốn điều lệ:	90.000.000.000 đồng	
Vốn đầu tư CSH:	90.000.000.000 đồng	
Trụ sở chính:	Số 01 đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	
Số điện thoại:	(0274) 3831505	- Số Fax: (0274) 3822941
Email:	info@intonghopbd.com.vn	
Website:	www.intonghopbd.com.vn	

### Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển của Công ty được chia làm 3 giai đoạn chính như sau:

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
<b>1988 – 2016</b> <b>(Trước cổ phần hóa)</b>	<p>Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương tiền thân là Xí nghiệp In Sông Bé được thành lập từ 1988 trên cơ sở sáp nhập Xí nghiệp In thuộc Sở Văn hóa Thông tin vào Xí nghiệp In của Báo Sông Bé, lúc bấy giờ là đơn vị kinh tế quốc doanh trực thuộc Tỉnh ủy.</p> <p>Ngày 12/06/2000, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 93/2000/QĐUB về sáp nhập Xí nghiệp In Sông Bé vào Công ty Xổ số Kiến thiết Sông Bé - tỉnh Bình Dương. Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt quan trọng trên con đường phát triển của Công ty XSKT Sông Bé – tỉnh Bình Dương. Từ đây, Công ty chuyển từ kinh doanh đơn ngành sang hoạt động kinh doanh đa ngành và đổi tên thành Công ty Xổ số kiến thiết – Dịch vụ Bình Dương.</p>



<b>Giai đoạn</b>	<b>Quá trình hình thành và phát triển</b>
<b>1988 – 2016</b> <b>(Trước cổ phần hóa)</b>	<p>Đến ngày 01/03/2010, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương được thành lập, là đơn vị trực thuộc Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương, có tư cách pháp nhân và hạch toán phụ thuộc.</p>
	<p>Để chuẩn bị cho việc thực hiện chủ trương cổ phần hóa, ngày 29/09/2017 theo Quyết định số 163/QĐ-XS của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương, Chi nhánh Công ty TNHH MTV XSKT Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương do Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương sở hữu 100% vốn điều lệ, có tư cách pháp nhân, mã số doanh nghiệp và hạch toán độc lập.</p>
	<p>Ngày 09/10/2017, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương chính thức chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.</p>
<b>2017 – 2018</b> <b>(Cổ phần hóa)</b>	<p>Ngày 23/11/2017, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 3306/QĐ-UBND về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương. Theo đó, Công ty đã phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai các thủ tục cổ phần hóa theo đúng quy định.</p>
	<p>Đến ngày 06/08/2018, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2162/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa. Trên cơ sở đó, Công ty đã tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM vào ngày 25/09/2018 với số lượng cổ phần trúng đấu giá là 1.001.000 cổ phần và giá đầu thành công bình quân là 12.500 đồng/cổ phần. Đến ngày 25/10/2018, Công ty đã hoàn tất bán cổ phần cho người lao động với số lượng cổ phần thực tế bán là 195.700 cổ phần.</p>
	<p>Căn cứ Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ của CTCP In tổng hợp Bình Dương theo kết quả chào bán thực tế, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu vào ngày 01/12/2018 để thành lập công ty cổ phần và tiến hành nộp hồ sơ thay đổi đăng ký kinh doanh với Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.</p>
<b>2019 – nay</b> <b>(Sau cổ phần hóa)</b>	<p>Ngày 02/01/2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 thay đổi lần thứ 01 cho Công ty với vốn điều lệ 90 tỷ đồng. Trên cơ sở đó, CTCP In tổng hợp Bình Dương chính thức được thành lập.</p>



Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
2019 – nay (Sau cổ phần hóa)	Ngày 15/03/2019, Công ty chính thức hoàn tất thủ tục quyết toán tài chính và bàn giao vốn từ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sang công ty cổ phần.
	Ngày 12/04/2019, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Công văn số 2368/UBCK-GSĐC về việc chấp thuận CTCP In tổng hợp Bình Dương trở thành công ty đại chúng. Đến ngày 06/05/2019, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chính thức cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 18/2019/GCNCP-VSD với mã chứng khóa là IBD và số lượng cổ phần đăng ký là 9.000.000 cổ phần.
	Ngày 17/05/2019, Công ty đã được SGDCK Hà Nội cấp Quyết định số 286/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu. Theo đó, cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch trên sàn UPCoM từ ngày 24/05/2019.
	Hiện nay, Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận ĐKDN số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 09/10/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 18/12/2023.

## Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

### Ngành nghề sản xuất kinh doanh:

- In ấn – Mã ngành: 1811
- Mua bán vật tư ngành in – Mã ngành: 4669

### Địa bàn kinh doanh:

Hiện nay, địa bàn kinh doanh của Công ty tập trung chủ yếu tại tỉnh Bình Dương và Tp. Hồ Chí Minh. Ngoài ra, Công ty còn có một số khách hàng tại các tỉnh lân cận miền Nam Trung Bộ.

Một số hình ảnh về các khách hàng lớn của Công ty như sau:



Công ty Xổ số kiến  
thiết Bình Dương



Công ty Cổ phần  
Bibica



Công ty CP Richy  
Miền Nam



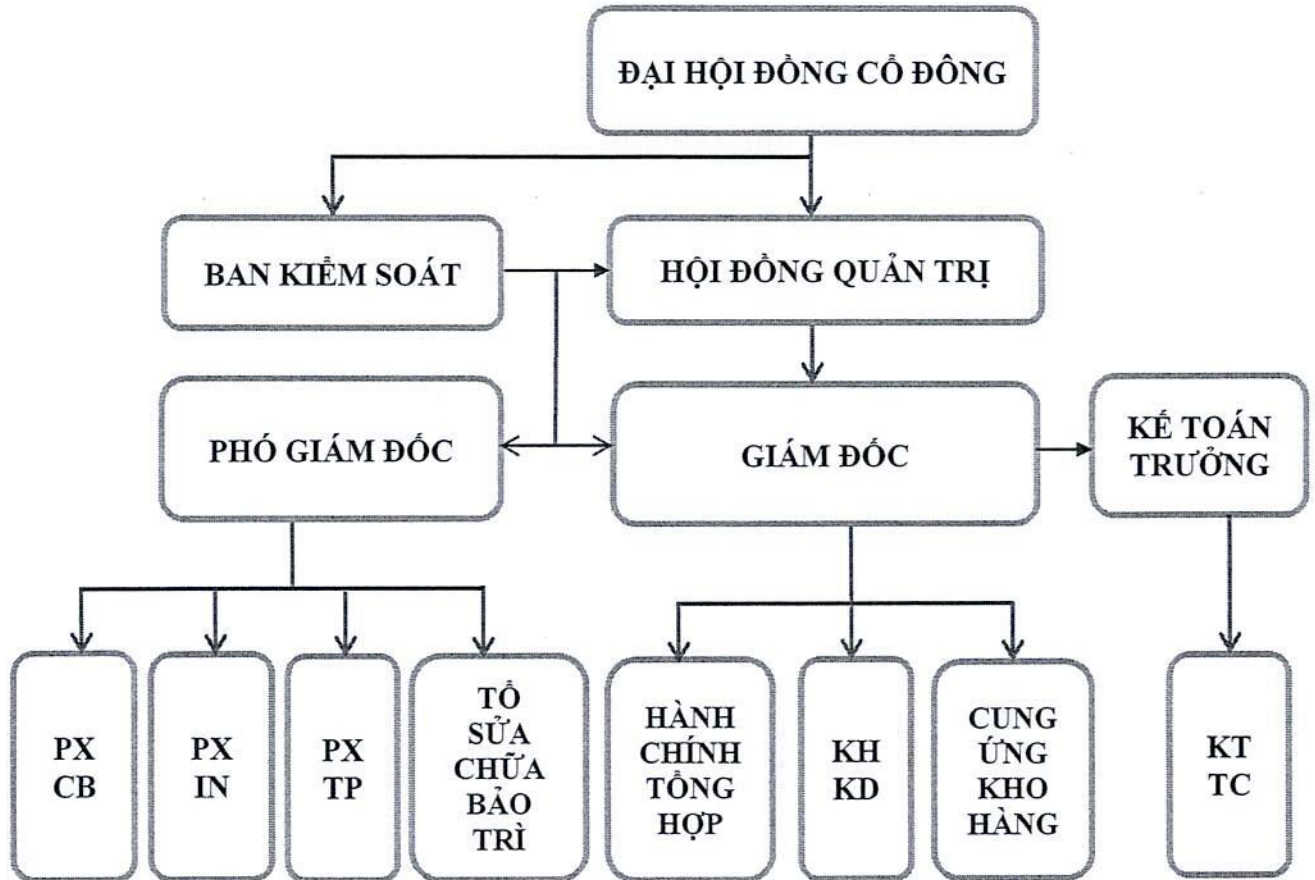
Công ty TNHH  
Rebisco VN



Công ty TNHH BJC  
VN

## Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức

### Sơ đồ tổ chức và quản lý của Công ty



### Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

## Định hướng phát triển

### Các mục tiêu chủ yếu

- Xây dựng kế hoạch 5 năm trong giai đoạn 2020-2025 và có định hướng đầu tư đổi mới công nghệ với lộ trình thích hợp;
- Chính trang lại cơ sở hạ tầng, mặt bằng, dây chuyền công nghệ, giảm thiểu chi phí giá thành sản xuất. Sắp xếp kiện toàn cơ cấu các nhóm hàng.
- Tiếp tục cải tổ đổi mới mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đổi mới cơ chế tiền lương, chính sách thu hút lao động giỏi, rà soát tất cả các quy chế quản trị khác cho phù hợp với tình hình thực tế;



- Nâng cao năng suất, chất lượng lao động, tăng cường đào tạo tay nghề kỹ thuật ngành in cho lao động mới tuyển dụng; Tiếp tục tuyển dụng đội ngũ lao động có tay nghề cao đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

### **Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, Công ty và Người lao động; phát huy vai trò trung tâm kinh tế, ứng dụng khoa học, công nghệ, văn hóa đối với nhân dân trong vùng, góp phần phát triển kinh tế – xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương nơi Công ty hoạt động.
- Với định hướng tăng trưởng bền vững dựa trên nền tảng hài hòa lợi ích giữa các bên hữu quan. Công ty luôn coi khách hàng là trung tâm của mọi công việc, là đối tượng phục vụ quan trọng nhất. Chất lượng công việc, tiến độ thỏa mãn yêu cầu khách hàng là ưu tiên số một, coi trọng mối quan hệ lâu dài, phát triển nhiều đối tác mới, phát triển dựa trên sự tôn trọng của các bên. Tiêu chí hoạt động của Công ty là “*Xây dựng mối quan hệ đối tác bền vững cùng phát triển*”.

### **Mục tiêu phát triển bền vững**

Bên cạnh hiệu quả kinh tế trực tiếp tạo ra góp phần cho tiến trình phát triển nền kinh tế - xã hội Việt Nam, Công ty cũng không quên đặt ra nhiều mục tiêu phát triển bền vững trong lĩnh vực kinh tế - môi trường – xã hội, theo đó Công ty chủ trương:

- Tiên phong trong công nghệ và sáng tạo, không ngừng nghiên cứu, phát triển, để tạo ra các sản phẩm tiên tiến, chất lượng cao, thân thiện với môi trường. Qua đó góp phần tiết kiệm vật liệu, năng lượng, gia tăng năng suất và hiệu quả kinh tế.
- Đối xử nhân văn, xem con người là nhân tố then chốt, góp phần vào sự tiến bộ của xã hội với tinh thần nhân ái, nhân văn.
- Tuân thủ quy định và hợp tác với các bên nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và cải thiện môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

## **Các rủi ro**

---

### **Rủi ro cạnh tranh**

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam, sự tăng trưởng của ngành quảng cáo, thị trường in ấn hiện đang có tiềm năng rất lớn, các doanh nghiệp ngành in ấn cũng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành ngày càng lớn, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có thể mạnh về vốn và công nghệ.

### **Rủi ro thay thế**

Việc phát triển mạnh của truyền thông điện tử, các loại sách, báo điện tử... làm cho nhu cầu sách, báo in truyền thống giảm. Sự bùng nổ của internet và truyền thông kỹ thuật số tiếp tục trở thành mối đe dọa hàng đầu đối với ngành in ở Việt Nam nói chung và INBID nói riêng.

**Rủi ro kinh doanh**

Sản phẩm chính của Công ty là các sản phẩm in ấn, được tiêu thụ chủ yếu trong nước, thị trường tương đối ổn định, không có nhiều biến động lớn về giá cũng như cung cầu.

Công tác tiếp cận thị trường còn nhiều vấn đề cần khắc phục, tình trạng hàng giả, hàng nhái khó kiểm soát trên thị trường làm ảnh hưởng đến thương hiệu và uy tín của Công ty.

**Rủi ro biến động giá cả nguyên vật liệu đầu vào**

Do đặc thù ngành in ấn, giấy là một trong những nguyên liệu thiết yếu trong dây chuyền sản xuất, do đó giá nguyên liệu giấy biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất và kinh doanh của Công ty. Khi giá nguyên vật liệu giấy tăng dẫn đến sự cạnh tranh giá bán gay gắt giữa các công ty in trong và ngoài nước, ảnh hưởng đáng kể đến thị phần của In Bình Dương.

**Rủi ro pháp luật**

Công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần có cổ phiếu được giao dịch trên sàn Upcom, do đó Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế, ... và các văn bản dưới luật. Hiện nay, hệ thống luật pháp Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp Công ty hạn chế được những rủi ro này.



## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

### Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

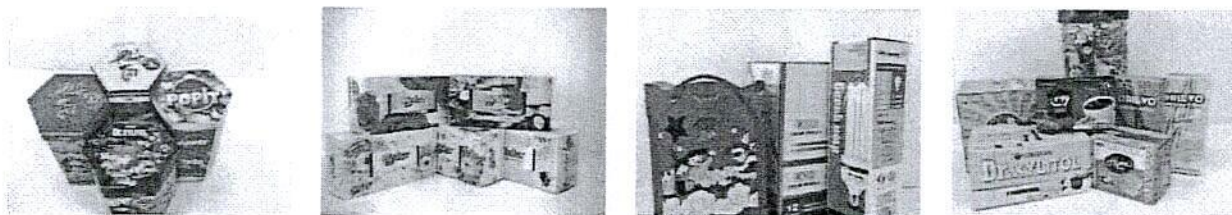
#### Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực in ấn, trong đó các dịch vụ in chính của Công ty là in tổng hợp và in bao bì.

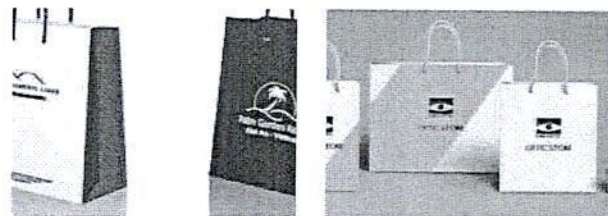
Hiện nay, sản phẩm sản xuất chủ yếu của INBID là in offset trên chất liệu giấy. Theo đó, các sản phẩm chủ lực là in trên: Biểu mẫu, sách, tạp chí, bao bì hộp giấy; và đặc biệt in các chứng từ có giá như: vé cầu đường, vé số các loại.

Một số hình ảnh về sản phẩm in của Công ty như sau:

#### *In hộp giấy:*



#### *In túi giấy:*



#### *In sách giáo khoa:*



### Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

#### Sản lượng sản xuất, tiêu thụ

Khoản mục	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
<b>Sản lượng sản xuất</b>		<b>3.721</b>	<b>3.168</b>
- Nhóm hàng Bao bì		683	485
- Nhóm hàng Tổng hợp		3.038	2.701
<b>Sản lượng tiêu thụ</b>	Triệu trang	<b>3.708</b>	<b>3.269</b>
- Nhóm hàng Bao bì		640	498
- Nhóm hàng Tổng hợp		3.068	2.771

Năm 2023, sản lượng sản xuất và tiêu thụ giảm lần lượt là 14,8% và 11,84% so cùng kỳ năm 2022, nguyên nhân do trong năm chỉ thực hiện 50% gói thầu sách giáo khoa; Tách màu lại một số MSP dẫn đến giảm sản lượng trang in.

#### Doanh thu sản xuất kinh doanh



## CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Với lĩnh vực kinh doanh chính là cung cấp dịch vụ in ấn, doanh thu từ mảng hoạt động này luôn chiếm trên 95% doanh thu thuần của Công ty qua các năm, còn lại là doanh thu từ việc bán phế liệu (giấy vụn,...) phát sinh trong quá trình sản xuất.

Trong năm 2023, doanh thu thuần của Công ty đạt 84,24 tỷ đồng, giảm 10,24% so với năm 2022 (93,85 tỷ đồng). Kết quả kinh doanh năm 2023 giảm so với năm 2022 do: 1) Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã bắt đầu tập trung vào sản phẩm mục tiêu; 2) Công ty tiếp tục duy trì và giữ vững được khách hàng truyền thống; 3) việc chậm trễ Báo cáo tài chính đã làm giảm doanh thu những khách hàng đấu thầu trên mạng quốc gia.

### Chi phí sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi phí hoạt động	Năm 2022		Năm 2023	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Giá vốn hàng bán	80.056	85,30%	66.729	79,22%
Chi phí bán hàng	3.804	4,05%	2.418	2,87%
Chi phí QLDN	8.765	9,34%	7.266	8,63%
Chi phí tài chính	-	-	-	-
<b>Tổng chi phí hoạt động</b>	<b>92.625</b>	<b>98,70%</b>	<b>76.413</b>	<b>90,72%</b>

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ in ấn, giấy là nguyên vật liệu chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Do đó, giá vốn hàng bán luôn chiếm tỷ lệ đáng kể trên doanh thu thuần (khoảng 80%) so với các chi phí khác. Còn lại là nhóm chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp.

Trong năm 2023, tỷ lệ chi phí hoạt động trên doanh thu thuần giảm mạnh, xuống còn 90,72% so với mức 98,7% cùng kỳ năm trước, do trong kỳ Công ty đã cố gắng kiểm soát chi phí hiệu quả, tiết giảm được giá vốn hàng bán và chi phí quản lý doanh nghiệp, giảm lao động gián tiếp ở các bộ phận nghiệp vụ để giảm thiểu chi phí.

### Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2023	TH 2023	%TH/KH
1.	Doanh thu	Triệu đồng	89.375	84.348	94,38%
2.	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	11.250	12.784	113,64%
3.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	9.000	10.186	113,18%
4.	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	7,74	/	/

Năm 2023 là năm thứ năm Công ty thực hiện theo cơ chế công ty cổ phần, bên cạnh thuận lợi cũng đan xen không ít khó khăn, đặc biệt là trong bối cảnh nguồn cung ứng nhiên, nguyên liệu đầu vào, giá vật tư giấy không ngừng biến động. Tuy nhiên, Công ty đã tích cực nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng và doanh thu theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

Tại ngày phát hành Báo cáo thường niên, Công ty chưa thực hiện chi trả cổ tức cho năm 2023.



## Tổ chức và nhân sự

### Danh sách Ban điều hành

Stt	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Đặng Hoàng Ân	Giám đốc
2	Ông Nguyễn Phương Thanh	Phó Giám đốc
3	Bà Huỳnh Thị Thanh Trà	Kế toán trưởng

Ông Đặng Hoàng Ân - Giám đốc

Năm sinh: 1979

Quê quán: Bình Dương

Trình độ: Cử nhân Luật

SLCP sở hữu: 81.500 cổ phần

Ông Nguyễn Phương Thanh - Phó GD

Năm sinh: 1978

Quê quán: Bình Dương

Trình độ: Cao đẳng tin học

SLCP sở hữu: 0 cổ phần

Bà Huỳnh Thị Thanh Trà

– Kế toán trưởng

Năm sinh: 1982

Quê quán: Bình Thuận

Trình độ: Cao đẳng TCKT

SLCP sở hữu: 0 cổ phần

### Những thay đổi trong Ban điều hành

STT	Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đặng Hoàng Ân	Giám đốc	01/01/2023	/
2	Ông Nguyễn Công Luận	Giám đốc	/	01/01/2023
3	Ông Nguyễn Phương Thanh	Phó Giám đốc	01/07/2023	/
4	Ông Đặng Hoàng Ân	Phó Giám đốc	01/10/2022	01/01/2023
5	Ông Nguyễn Minh Hiếu	Phó Giám đốc	/	01/6/2023
6	Bà Huỳnh Thị Thanh Trà	Kế toán trưởng	01/7/2023	/
7	Bà Phan Thị Thanh Ngọc	Người phụ trách kế toán	01/01/2023	01/7/2023
8	Ông Lê Quan Đạo	Người phụ trách kế toán	01/7/2022	01/01/2023

**Số lượng cán bộ, nhân viên**

Số lượng người lao động tại thời điểm 31/12/2023 của Công ty như sau:

STT	Trình độ lao động	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1	Trình độ đại học và trên đại học	23	19,33
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp	43	36,13
3	Trình độ khác	53	44,54
<b>Tổng cộng</b>		<b>119</b>	<b>100%</b>

**Các chính sách đối với người lao động**

- Chính sách đào tạo: Công ty có chính sách phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo kỹ năng chuyên môn trong suốt quá trình làm việc nhằm: Cập nhật kiến thức mới cho nhân viên, giúp nhân viên áp dụng thành công khi có các thay đổi về công nghệ trong doanh nghiệp;
- Chính sách lương thưởng: Để đảm bảo tính công bằng và hợp lý trong tiền lương, Công ty đã xây dựng quy chế trả lương, thưởng được quy định theo từng cấp bậc công việc đang đảm nhiệm. Mức lương bình quân trong năm 2023 là 11,3 triệu đồng/người/tháng.
- Chính sách trợ cấp: Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất lẫn tinh thần của người lao động và tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ công nhân viên làm việc. Cụ thể, hàng năm Công ty tổ chức thăm hỏi cán bộ công nhân viên có việc ma chay, hiếu, hỷ; đến thăm và vận động quyên góp giúp đỡ cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn,...

**Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**



**Các khoản đầu tư trong năm 2023**

Trong năm, Công ty đầu tư mới 1 trạm điện 1000 KVA do phải trả lại trạm điện 2.000 KVA về Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương; Đầu tư phần mềm kế toán mới Fast.

**Các công ty con, công ty liên kết**

Không có.

**Tình hình tài chính**

**Tình hình tài chính**

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% +/-
Tổng giá trị tài sản	102.630	109.215	6,42%
Doanh thu thuần	93.847	84.348	-10,24%
Lợi nhuận từ HĐKD	4.885	12.362	153,09%
Lợi nhuận khác	(86)	422	
Lợi nhuận trước thuế	4.799	12.784	166%
Lợi nhuận sau thuế	3.812	10.186	167,23%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	3%	/	

**Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	13,90	12,95
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	10,13	10,72
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	6,82	7,36%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	7,32	7,94%
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			



**CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân	Vòng	4,01	3.01
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,91	0,77
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	4,06%	12,09%
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	3,99%	10,07%
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	3,71%	9,33%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	5,21%	14,68%

**Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu**

**Cổ phần**

Tổng số cổ phần đang lưu hành:	9.000.000
Loại cổ phần:	Cổ phiếu phổ thông
Trong đó:	
- SL cổ phần chuyển nhượng tự do:	8.804.300
- SL cổ phần hạn chế chuyển nhượng:	195.700

**Cơ cấu cổ đông tại ngày 29/03/2024**

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>102</b>	<b>9.000.000</b>	<b>100,00.</b>
	- Tổ chức	01	2.610.000	29,00%
	- Cá nhân	101	6.390.000	71,00%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>00</b>	<b>00</b>	<b>00,00%</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>102</b>	<b>9.000.000</b>	<b>100,00%</b>

Trong đó, danh sách các cổ đông lớn nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty như sau:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ
1	Công ty TNHH MTV XSKT Bình Dương	01 Huỳnh Văn Nghệ, Phú Lợi, TP.Thủ Dầu Một, Bình Dương	2.610.000	29,00%



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ
2	Ông Hách Thanh Toàn	P 601- 3D, Đô Thị Resco Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội	1.780.710	19,79%
3	Ông Nguyễn Tuấn Anh	102/20Q Dân Thắng 2, Tân Thời Nhi, Hóc Môn, Hồ Chí Minh	1.665.000	18,50%
4	Bà Nguyễn Thị Như Hoa	Tầng 3, CT4 Vimenco , Đường Tú Mỡ , Quận Cầu Giấy, Hà nội	1.379.059	15,32%
@	<b>Tổng cộng</b>		<b>7.434.769</b>	<b>82,61%</b>

**Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không có.

**Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có.

**Các chứng khoán khác:** Không có.

## **Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

### **Tiêu thụ năng lượng**

Các trang thiết bị điện trong các phòng ban khi không có người làm việc ở trong phòng đều phải tắt hết điện; máy photocopy, máy in chỉ được sử dụng cho công việc của cơ quan, không được dùng cho việc riêng cá nhân; khi cài tạo hoặc trang bị mới phải sử dụng phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng hiệu suất cao theo quy định hoặc thiết bị sử dụng điện có dán nhãn tiết kiệm năng lượng...

### **Tiêu thụ nước**

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng nguồn nước từ Công ty cấp nước và môi trường Bình Dương. Công ty thường xuyên nhắc nhở người lao động sử dụng nước đúng mục đích và nêu cao ý thức tiết kiệm trong toàn Công ty.

### **Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

Công ty luôn chú trọng công tác bảo vệ môi trường trong toàn Công ty. Nhờ thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường mà nhiều năm qua, Công ty luôn đảm bảo an toàn trong sản xuất, giữ gìn cảnh quang sạch đẹp tại các xưởng sản xuất và văn phòng làm việc. Trong năm, Công ty cũng luôn cập nhật các văn bản pháp luật liên quan, đánh giá sự ảnh hưởng của hoạt động của Công ty đến môi trường.

### **Chính sách liên quan đến người lao động**

#### **Chính sách tuyển dụng**

Hàng năm, căn cứ vào nhu cầu công việc, căn cứ vào kế hoạch hoạt động, các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn mà Công ty có kế hoạch tuyển dụng nhân sự;

- Việc tuyển dụng được thông báo công khai trên website của công ty, đến các nguồn cung ứng



lao động bên ngoài và trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đảm bảo tính công bằng, minh bạch, và bình đẳng cho mọi ứng viên phù hợp;

- Mỗi vị trí, chức danh công việc thuộc các ngành nghề tuyển dụng phù hợp với nhu cầu tuyển dụng đều có tiêu chí, tiêu chuẩn tuyển dụng riêng .

### ***Chính sách đào tạo***

- Với phương châm đào tạo phải gắn liền với mục tiêu, định hướng phát triển của Công ty, Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo để cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ.
- Để tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo năm 2023, Công ty đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ. Các chuyên đề giảng dạy sẽ được chia sẻ và tham khảo thêm của các đơn vị bạn trong ngành in để ngày càng hoàn thiện hơn, đáp ứng nhu cầu đào tạo thực tế tại Công ty.

### ***Chính sách lương thưởng và phúc lợi cho người lao động***

- Được hưởng các chế độ phúc lợi theo Quy định của Công ty, bao gồm thưởng các ngày lễ theo quy định của Công ty, hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm theo Luật của nhà nước và Công ty;
- Thời giờ làm việc, nghỉ ngơi: thực hiện theo Nội quy Công ty và pháp luật lao động

## **BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

### **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023**

#### **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023**

##### **⬇ Thuận lợi:**

- Mặc dù doanh thu đạt 100% song lợi nhuận đạt 114% cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh đã đi vào hiệu quả, trong đó lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh đạt 9,26% doanh thu.
- Chủ động triển khai công tác kế hoạch ngay từ đầu năm: triển khai công tác trọng tâm năm 2023, chủ động điều hành kế hoạch sản xuất, kế hoạch nhân sự, đầu tư phần mềm quản trị kế toán....;
- Thực hiện khoán lương cho các đối tượng tại Công ty, gắn với kết quả kinh doanh; bước đầu tác động thái độ, trách nhiệm của người lao động.
- Nguyên nhân:
  - Đổi mới phương pháp điều hành, kiểm soát chặt chẽ chi phí; thực hiện tái cơ cấu tổ chức, khoán lương khối gián tiếp;
  - Kịp thời ban hành các qui chế quản lý

##### **⬆ Khó khăn:**

- Biến động nhân sự trong nội bộ Ban điều hành; Báo cáo Tài chính năm 2022 đến tháng 08/2023 mới hoàn thành đã làm ảnh hưởng đến công tác đấu thầu, làm giảm doanh thu nhóm hàng vé số cao;
- Trong bối cảnh khó khăn về sản xuất kinh doanh, công tác giải quyết việc làm cho người lao động gặp khó khăn, lao động trực tiếp bị giảm giờ làm, lao động gián tiếp nghỉ phép luân phiên, ...;
- Máy móc thiết bị lâu ngày không được bảo dưỡng định kỳ; chỉ sửa chữa khi gặp sự cố hư hỏng nên rất bị động; kho khăn trong công tác điều hành sản xuất;

#### **Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023**



## CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Chi tiết	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	% TH/KH
Sản lượng sản xuất	Triệu trang	3.600	3.186	88,5%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	600	485	80,8%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu trang	3.000	2.701	90,0%
Sản lượng tiêu thụ	Triệu trang	3.600	3.269	90,8%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	600	498	83,0%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu trang	3.000	2.771	92,4%
Doanh thu	Triệu đồng	85.000		0,0%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu đồng	36.000	30.605	85,0%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu đồng	49.000	53.153	108,5%
- Khác	Triệu đồng	0	948	
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	11.250	12.785	113,6%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	9.000	10.186	113,2%

- Nhóm hàng bao bì: doanh thu đạt 85,0% do trong năm một số máy móc hoạt động không ổn định dẫn đến sản lượng, doanh thu nhóm hàng bao bì giảm, không đạt kế hoạch đề ra.
- Nhóm hàng tổng hợp: đạt hơn 108,5% kế hoạch năm, đây là nhóm hàng tương đối ổn định so với năm trước.

### Những tiến bộ Công ty đã đạt được

Hội đồng Quản trị đã tích cực điều hành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/10/2023 của CTCP In Tổng hợp Bình Dương. Mặc dù chịu sự ảnh hưởng nặng nề từ giá nguyên liệu giấy và các biến động nhân sự trong năm vừa qua và hàng loạt các ảnh hưởng khác nhưng kết quả công ty vẫn ổn định được sản xuất và thực hiện cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

## Tình hình tài chính

### Tình hình tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2022	31/12/2023
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	97.269	104.099
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	12.632	13.272
-	Đầu tư tài chính ngắn hạn	47.133	61.587
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	9.659	10.259



**CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**

Stt	Khoản mục	31/12/2022	31/12/2023
-	Hàng tồn kho	26.375	17.969
-	Tài sản ngắn hạn khác	1.469	1.012
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>5.361</b>	<b>5.116</b>
-	Tài sản cố định hữu hình	4.760	4.309
-	Tài sản cố định vô hình	0	279
-	Tài sản dài hạn khác	602	527
<b>@</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>102.630</b>	<b>109.215</b>

Tài sản ngắn hạn của Công ty chiếm hơn 90% trong Tổng tài sản, phản ánh đúng đặc thù đối với ngành nghề in ấn của Công ty. So với năm 2022, tài sản dài hạn năm 2023 đạt giá trị 5,1 tỷ đồng, không thay đổi đáng kể so với cùng kỳ.

Tính đến cuối năm 2023, tài sản ngắn hạn của Công ty đạt 104,1 tỷ đồng, tăng 7,02% so với năm 2022.

**Tình hình nguồn vốn**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Stt	Khoản mục	31/12/2022	31/12/2023
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>6.998</b>	<b>8.036</b>
<b>1</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>6.998</b>	<b>8.036</b>
-	Phải trả người bán	5.024	2.177
-	Người mua trả tiền trước	525	30
-	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	45	1.823
-	Phải trả người lao động	-	2.703
-	Chi phí phải trả ngắn hạn	999	1.248
-	Phải trả ngắn hạn khác	404	56
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-
<b>2</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>95.632</b>	<b>101.179</b>
-	Vốn góp chủ sở hữu	90.000	90.000
-	Lợi nhuận chưa phân phối	4.838	10.299
-	Quỹ đầu tư phát triển	795	880
<b>@</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>102.630</b>	<b>109.215</b>

Công ty không có các khoản nợ phải trả quá hạn. Đối tác cũng như nhà cung cấp của Công ty đều là các tổ chức trong nước nên hầu như không bị ảnh hưởng bởi chênh lệch tỷ giá hối đoái. Bên cạnh đó,



## CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Công ty không sử dụng nợ vay nên kết quả hoạt động kinh doanh cũng không bị tác động bởi lãi vay.

### Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2023, Công ty có những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý như sau:

- Đánh giá, bố trí nhân sự các bộ phận, vị trí công việc theo chủ trương tinh gọn, gồm việc và hiệu quả. Thực hiện cắt giảm hoặc điều chuyển các vị trí công việc không hiệu quả và không cần thiết, giảm quản lý cấp tổ trưởng.
- Điều chỉnh đơn giá sản xuất trực tiếp, gồm công đoạn, bước công việc ban hành đơn giá điều chỉnh phù hợp thực tế, thuận lợi trong công tác nghiệm thu, tính lương chính xác; Ban hành lương khoán cho quản lý sản xuất gắn với giá trị sản xuất tạo ra trong kỳ; Lương khoán cho khối gián tiếp gắn với hiệu quả doanh thu.
- Đầu tư trạm điện mới tách ra khỏi trạm điện cũ của Công ty Xô Số Kiến Thiết Bình Dương, thuận lợi trong công tác quản lý và sử dụng đúng công suất của hoạt động sản xuất của Công ty, tiết giảm tiền sử dụng năng lượng.
- Nâng cấp nhà xưởng, chống dột; Mở lối đi nội bộ; Di dời thiết bị sau in, cụ thể di dời máy dán, máy bẻ, máy bồi công đoạn sau in của nhóm hàng bao bì thành dây chuyền liên hoàn, bảo trì, bảo dưỡng và sơn mới lại các thiết bị cũ.

### Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

#### Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	% (+/-)
Sản lượng sản xuất		3.186	2.886	-12,71%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	485	560	-3,00%
- Nhóm hàng tổng hợp		2.701	2.326	-14,25%
Doanh thu		84.237	91.600	-0,90%
▪ Doanh thu sản xuất		83.758	91.600	-1,46%
- Nhóm hàng bao bì		30.605	37.000	-14,99%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu đồng	53.153	54.600	8,48%
▪ Doanh thu khác		479	-	
Lợi nhuận trước thuế		12.785	12.160	+13,64%
Lợi nhuận sau thuế		10.186	9.728	+13,18%
Chia cổ tức cho cổ đông		...	...	...

### **Cơ sở thực hiện kế hoạch**

#### **☛ Về hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Phối hợp chặt chẽ với Tổ chức Đảng, Công đoàn, đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Phát huy tích cực tinh thần, trách nhiệm, thái độ lao động, thi đua sáng tạo.
- Tiếp tục kiện toàn công tác quản trị nội bộ nhằm đạt hiệu quả cao nhất với chức năng nhiệm vụ từng bộ phận được phân công.
- Tiếp tục đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị điều chỉnh các quy chế quản trị nội bộ đúng với pháp luật Nhà nước và phù hợp với việc điều hành thực tế tại Công ty.
- Tăng cường công tác quản lý chất lượng sản phẩm, rà soát lại các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng ISO; kịp thời điều chỉnh bổ sung đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.
- Bộ phận KHKD, Cung Ứng-Kho hàng bám sát thị trường nguyên vật liệu đầu vào; giá cả hàng hóa đầu ra để tiếp nhận hàng hóa đảm bảo sản xuất có hiệu quả.

#### **☛ Về nguồn nhân lực**

- Rà soát, sàng lọc nhân sự đảm bảo phù hợp mô hình mới. Có chính sách đào tạo hợp lý, thu hút thợ giỏi, chính sách đối với NLĐ.
- Đánh giá, phân loại lao động, căn cứ vào trình độ, bậc thợ và kỹ năng thực hành, cũng như kinh nghiệm để sử dụng hiệu quả.
- Tổ chức, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ tại chỗ, đồng thời tổ chức cử nhân viên học tập nâng cao trình độ và kiến thức mới phù hợp với hiện tại.

#### **☛ Về khoa học công nghệ**

- Tiếp tục kiện toàn công tác vận hành phần mềm kế toán theo đúng nguyên tắc, quy định của Nhà nước, phù hợp với điều kiện thực tế tại Công ty.
- Lập kế hoạch đầu tư thay thế một số máy móc thiết bị: hệ thống máy CTP, máy in offset 6 màu, máy bế tự động; duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị kịp thời, thường xuyên thích ứng với điều kiện sản xuất của từng máy móc, thiết bị, tài sản phục vụ quản lý sản xuất.
- Ưu tiên đầu tư công nghệ tự động, giảm lao động thủ công và đáp ứng được yêu cầu thị trường. Thường xuyên cập nhật công nghệ mới trong ngành.

### **Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán**

---

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty có ý kiến kiểm toán ngoại trừ như sau:



**Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Chúng tôi không thể chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2022 vì tại thời điểm đó chúng tôi chưa được bổ nhiệm làm kiểm toán. Với những thông tin hiện có và bằng các thủ tục kiểm toán thay thế chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về tính đầy đủ, hiện hữu và đánh giá của các khoản mục trên tại thời điểm đã được đề cập và không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này trên Báo cáo tài chính đính kèm hay không.

Chúng tôi chưa thể thu thập được đầy đủ hồ sơ làm căn cứ hạch toán chi phí lương vào năm 2022 với số tiền là 494.215.114 VND. Điều này dẫn đến chỉ tiêu "Phải trả người lao động" (Mã số 314) trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 01/01/2023 và tổng chỉ tiêu "Giá vốn hàng bán" (Mã số 11), chỉ tiêu "Chi phí bán hàng" (Mã số 25) và chỉ tiêu "Chi phí quản lý doanh nghiệp" (Mã số 26) trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 đang phản ánh cao hơn số tiền tương ứng.

**Ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



**Đỗ Mạnh Cường**  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0744-2023-002-1  
Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

**Hoàng Đức Anh**  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 4876-2024-002-1

**Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

Trong suốt quá trình hoạt động, CTCP In Tổng hợp Bình Dương cam kết tuân thủ các quy chế, quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ và phát triển môi trường bền vững. Trên cơ sở nguồn lực kinh tế hiện có, Công ty không ngừng tăng cường nhiều chiến lược phát triển nguồn nhân lực, bảo vệ môi trường và thực thi trách nhiệm đối với xã hội:

**Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường**

- Tiết kiệm điện, nước, giảm thiểu khí thải, tiếng ồn là một trong những phương châm phát triển bền vững của Công ty.



- Duy trì hệ thống xử lý nước thải sản xuất, thực hiện phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn và phối hợp với các bên chuyên trách để thu gom và xử lý chất thải đúng quy định.

**🔻 Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**

- Bảo đảm quyền lợi và bình đẳng đối với người lao động;
- Xây dựng môi trường gắn kết – văn hóa vững mạnh;
- Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực bền vững;
- Gắn kết trong hoạt động đoàn thể và cộng đồng;

**🔻 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

Các chương trình đóng góp cho xã hội và cộng đồng như:

- Ủng hộ chương trình đổi rác lấy quà tặng của địa phương

## **ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Đánh giá hoạt động của Công ty trong năm 2023**

---

- Công ty CP In Tổng hợp Bình Dương chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần kể từ 02/01/2019 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, đã đăng ký thay đổi lần thứ 07 ngày 18/12/2023.
- Mã chứng khoán: IBD, giao dịch trên sàn Upcom kể từ ngày 24/5/2019.
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng, trong đó vốn Nhà nước (Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương) 29% vốn điều lệ.

Căn cứ vào quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT và Ban Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo Ban Giám đốc trong các lĩnh vực sau:

- Công tác lập báo cáo tài chính 2022 phải đảm bảo đúng, đủ theo quy định pháp luật hiện hành và được kiểm toán chấp nhận; tuy nhiên Ban điều hành cũ trong quá trình thực hiện có sơ suất đồng thời phần mềm quản trị bị lỗi kỹ thuật, đến ngày 28/8/2023 Báo cáo tài chính năm 2022 mới được kiểm toán xong.
- Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, tình hình duy trì sản xuất song song với việc tái cơ cấu tổ chức và cải tiến lại công tác quản lý điều hành tại công ty; kết quả năm 2023: doanh thu đạt 98,38% kế hoạch, lợi nhuận đạt 106,07% kế hoạch
- Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, 2023 và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT.

#### **Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:**

Với những chỉ tiêu kế hoạch sản lượng và doanh thu được giao năm 2023, Ban Giám đốc đã đưa vào kế hoạch năm, quý, tháng và nỗ lực thực hiện theo định kỳ. Kết quả đạt được:



## CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2022	Năm 2023		% TH 2023 /KH 2023	% TH 2023 /TH 2022
				KH	TH		
1	Doanh thu		95.558	89.375	84.348	94,38%	88,27%
2	Chi phí		90.759	78.125	76.413	97,81%	84,19%
3	Lợi nhuận trước thuế		4.799	11.250	12.784	113,64%	266,39%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.812	9.000	10.186	113,18%	267,21%
5	Lợi nhuận chia cổ đông sau khi trích lập các quỹ		/	6.966	/	/	/
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	/	7,74	/	/	/

### **Tình hình tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày:**

Ban điều hành tổ chức và điều hành Công ty theo đúng các quy định được cho phép trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật thuế và các quy định liên quan đến tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần đại chúng.

Hoàn tất các thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật, điều chỉnh giấy đăng ký kinh doanh. Tổ chức công bố thông tin doanh nghiệp theo quy định của UBCK Nhà nước đối với Công ty đại chúng.

### **Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2024**

#### **Tháo gỡ các khó khăn trong hoạt động của Công ty**

- Cơ cấu lại nhân sự trực tiếp và gián tiếp theo hướng tinh gọn.
- Rà soát, điều chỉnh, ban hành đơn giá khoán cho các bộ phận gián tiếp và trực tiếp; Rà soát định mức vật tư, lao động.
- Đầu tư thay thế thiết bị cũ, lạc hậu, không còn hiệu quả. Thực hiện đại tu một số máy chủ lực nhằm củng cố năng lực sản xuất
- Cơ cấu lại nhóm hàng sản xuất.

#### **Nhiệm vụ trong năm 2024**

##### **Các giải pháp thực hiện**

- Rà soát và điều chỉnh định mức nguyên vật liệu chính và phụ sát với thực tế sản xuất, theo hiện trạng thiết bị hiện có tránh lãng phí trong tiêu hao; điều chỉnh định mức lao động dựa trên năng suất hiện tại của thiết bị phù hợp.
- Đánh giá lại hiệu quả sản xuất các mặt hàng sản xuất, giá thành các nhóm sản phẩm; ưu tiên phát triển các nhóm sản phẩm mang lại hiệu quả cao như: Vé số các loại, bao bì; ngưng không sản xuất nhưng nhóm hàng không hiệu quả như: Sách, biểu mẫu

- Tiếp tục kiện toàn công tác quản trị nội bộ nhằm đạt hiệu quả cao nhất với chức năng nhiệm vụ từng bộ phận được phân công.
- Tăng cường công tác quản lý chất lượng sản phẩm, rà soát lại các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng ISO; kịp thời điều chỉnh bổ sung đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.
- Bộ phận KHKD, Cung Ứng-Kho hàng bám sát thị trường nguyên vật liệu đầu vào; giá cả hàng hóa đầu ra để tiếp nhận hàng hóa đảm bảo sản xuất có hiệu quả.
- Lập kế hoạch đầu tư thay thế một số máy móc thiết bị: hệ thống máy CTP, máy bẻ tự động; duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị kịp thời, thường xuyên thích ứng với điều kiện sản xuất của từng máy móc, thiết bị, tài sản phục vụ quản lý sản xuất.



## QUẢN TRỊ CÔNG TY

### Hội đồng Quản trị

#### Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/10/2023, thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 của Công ty bao gồm:

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện sở hữu	Tỷ lệ
1	Ông Hách Thanh Toàn	Chủ tịch HĐQT	1.780.710	19,79%
2	Ông Vũ Thế Anh	Thành viên HĐQT	2.610.000	29,00%
3	Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dương	Thành viên HĐQT	132.870	1,47%
4	Bà Trần Thu Hoài	Thành viên HĐQT	0	0,00%
5	Ông Đặng Hoàng Ân	Thành viên HĐQT	81.500	0,91%

#### Các tiểu ban thuộc HĐQT

Không có.

#### Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2023, Hội đồng Quản trị đã tổ chức các phiên họp Hội đồng Quản trị định kỳ, bất thường và ban hành các Nghị quyết để quyết định các nội dung quan trọng về các lĩnh vực kế hoạch hoạt động kinh doanh tổ chức nhân sự, tài chính,... đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả và tuân thủ đúng

**CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**

Điều lệ của Công ty.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	51/NQ-HĐQT	06/03/2023	Xử lý kiến nghị sơ bộ của kiểm toán, sắp xếp nhân sự các phòng ban.	100%
2	52/NQ-HĐQT	06/03/2023	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023	100%
3	53/NQ-HĐQT	24/03/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022	100%
4	54/NQ-HĐQT	12/04/2023	Thông qua Hợp đồng giao dịch với đơn vị có liên quan.	100%
5	55/NQ-HĐQT	04/05/2023	Chấp thuận cho Giám đốc cũ và Phụ trách kế toán cũ điều chỉnh và hoàn thiện Báo cáo Tài chính 2022.	100%
6	56/NQ-HĐQT	22/05/2023	Miễn nhiệm Ông Nguyễn Minh Hiếu – Phó Giám đốc	100%
7	57/NQ-HĐQT	05/06/2023	Xử lý mã Nguyên vật liệu thừa tại thời điểm kiểm kê 31/12/2022.	100%
8	58/NQ-HĐQT	22/07/2023	Điều chỉnh Kế hoạch XSKD năm 2023	66,67%
9	59/NQ-HĐQT	30/08/2023	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2023	100%
10	60/NQ-HĐQT	30/08/2023	Hủy danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2023 đã chốt ngày 27/03/2023.	100%
11	02/NQ-HĐQT	21/10/2023	Bầu chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm Giám đốc Nhiệm kỳ 2023-2028	100%
12	03/NQ-HĐQT	28/10/2023	Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền và ngày chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức.	100%
13	04/NQ-HĐQT	27/11/2023	Thông qua Nội dung chỉnh sửa Quy chế quản lý Tài chính và Kế hoạch kinh doanh năm 2024.	100%
14	05/NQ-HĐQT	27/11/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023	100%



Ngoài ra, tại các phiên họp Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị đều xem xét, thảo luận và quyết định việc triển khai các nội dung kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

**Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập**

Công ty không có các thành viên HĐQT độc lập.

**Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty**

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
1	Ông Hách Thanh Toàn	Chủ tịch HĐQT	Cử nhân kinh tế
2	Ông Vũ Thế Anh	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế
3	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế
4	Bà Trần Thu Hoài	Thành viên HĐQT	Thạc sĩ Kinh tế
5	Ông Đặng Hoàng Ân	Thành viên HĐQT	Cử nhân Luật

**Ban Kiểm soát****Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát**

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/10/2023, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 của Công ty bao gồm:

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện sở hữu	Tỷ lệ
1	Bà Lê Thị Ánh Tuyết	Trưởng Ban Kiểm soát	7.800 cổ phần	0.087%
2	Bà Lê Thị Hồng Thu	Thành viên BKS	6.100 cổ phần	0.068%
3	Bà Mai Phương	Thành viên BKS	2.200 cổ phần	0.024%

**Hoạt động của Ban Kiểm soát**

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát trong việc quản lý và điều hành công ty đúng trách nhiệm, chức năng và nhiệm vụ của mình. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên ở từng lĩnh vực phù hợp với trình độ chuyên môn và kinh nghiệm của từng người, tiến hành kiểm tra các hoạt động của Công ty theo đúng quy định.



**Các giao dịch, tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc****Tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc**

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, mức tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS và Ban Giám đốc năm 2023 như sau:

Stt	Đối tượng	Số người	Tỷ lệ/Lợi nhuận sau thuế từ bán hàng	Nghị quyết năm 2023 (đồng)	Thực hiện (đồng)
<b>Tiền lương Ban điều hành</b>			13,31%	829.143.469	829.143.469
1	Giám đốc	1			
2	Phó Giám đốc	1			
3	Kế toán trưởng	1			
<b>Thù lao Hội đồng quản trị</b>			4,04%	251.358.528	251.358.528
1	Chủ tịch HĐQT	1			
2	Thành viên HĐQT	3			
3	Thư ký HĐQT	1			
<b>Thù lao Ban kiểm soát</b>			5,42%	337.786.611	337.786.611
1	Trưởng BKS	1			
2	Thành viên BKS	2			
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>1.418.288.608</b>	<b>1.418.288.608</b>

**Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ**

Trong kỳ Ông Nguyễn Hoàng Thắng là con của Ông Nguyễn Công Luận (Thành viên HĐQT); ngày 30/6/2023 có giao dịch mua 100.000 cổ phiếu, tổng số cổ phiếu sau khi giao dịch là 100.600 cổ phiếu.

**Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ**

Trong năm Công ty có phát sinh giao dịch in vé số truyền thống với Công ty TNHH MTV Xổ số Kiên thiết Bình Dương (hiện là cổ đông đang sở hữu 29% tổng số cổ phần của Công ty CP In Tổng hợp Bình Dương); với tổng số doanh thu phát sinh trong năm là: 47.498.312.000 đồng (Bốn mươi bảy tỷ, bốn trăm chín mươi tám triệu, ba trăm mười hai nghìn đồng).

**Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty**

Công ty sẽ tiếp tục theo dõi, cập nhật các quy định pháp luật về quản trị công ty để tạo cơ sở vững chắc cho hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về chứng khoán và Luật Doanh nghiệp hiện hành.



# BÁO CÁO TÀI CHÍNH

## Ý kiến kiểm toán



Số: 250324.024/BCTC.KT6

### BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương được lập ngày 25 tháng 03 năm 2024, từ trang 6 đến trang 26, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

#### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

#### Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi không thể chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2022 vì tại thời điểm đó chúng tôi chưa được bổ nhiệm làm kiểm toán. Với những thông tin hiện có và bằng các thủ tục kiểm toán thay thế chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về tính đầy đủ, hiện hữu và đánh giá của các khoản mục trên tại thời điểm đã được đề cập và không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này trên Báo cáo tài chính đính kèm hay không.

Chúng tôi chưa thể thu thập được đầy đủ hồ sơ làm căn cứ hạch toán chi phí lương vào năm 2022 với số tiền là 494.215.114 VND. Điều này dẫn đến chỉ tiêu "Phải trả người lao động" (Mã số 314) trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 01/01/2023 và tổng chỉ tiêu "Già vốn hàng bán" (Mã số 11), chỉ tiêu "Chi phí bán hàng" (Mã số 25) và chỉ tiêu "Chi phí quản lý doanh nghiệp" (Mã số 26) trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 đang phản ánh cao hơn số tiền tương ứng.

**Ý kiến Kiểm toán ngoại trừ**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



**Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC**

**Đỗ Mạnh Cường**  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0744-2023-002-1  
Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

**Hoàng Đức Anh**  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 4876-2024-002-1



Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán

Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương  
Số 01, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Phú Lợi,  
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Báo cáo tài chính  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>104.099.268.207</b>	<b>97.268.748.770</b>
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	13.272.103.800	12.632.352.295
111	1. Tiền		10.272.103.800	12.632.352.295
112	2. Các khoản tương đương tiền		3.000.000.000	-
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		61.596.678.082	47.133.158.005
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	4	61.596.678.082	47.133.158.005
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		10.259.214.301	9.659.222.063
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	9.158.784.066	6.800.713.273
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		40.000.000	12.455.116
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	1.237.116.485	2.953.672.424
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	7	(176.686.250)	(107.618.750)
140	IV. Hàng tồn kho	8	17.969.062.455	26.374.546.553
141	1. Hàng tồn kho		17.985.973.311	26.374.546.553
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(16.910.856)	-
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		1.012.209.569	1.469.469.854
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	386.792.304	350.644.936
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	13	625.417.265	1.118.824.918
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>5.115.512.317</b>	<b>5.361.368.251</b>
220	I. Tài sản cố định		4.588.091.934	4.759.745.337
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	4.309.491.934	4.759.745.337
222	- Nguyên giá		15.676.294.313	14.456.618.479
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(11.366.802.379)	(9.696.873.139)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	278.600.000	-
228	- Nguyên giá		541.163.325	242.663.325
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(262.563.325)	(242.663.325)
260	II. Tài sản dài hạn khác		527.420.383	601.622.914
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	527.420.383	601.622.914
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>109.214.780.524</b>	<b>102.630.117.021</b>



917  
CÔNG TY  
CHẤM  
KẾ TOÁN  
HỢP  
HỢP  
HỢP

**CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**

Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương  
Số 01, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Phú Lợi,  
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Báo cáo tài chính  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

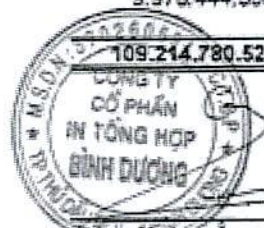
**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

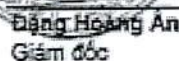
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023  
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>8.036.161.946</b>	<b>6.997.788.515</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>8.036.161.946</b>	<b>6.997.788.515</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	2.176.525.665	5.024.399.810
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		30.000.000	525.312.270
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	1.822.553.503	44.993.890
314	4. Phải trả người lao động		2.702.614.588	-
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	14	1.248.114.424	999.425.212
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	15	56.353.766	403.657.333
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>101.178.618.578</b>	<b>95.632.328.506</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>16</b>	<b>101.178.618.578</b>	<b>95.632.328.506</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		90.000.000.000	90.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		90.000.000.000	90.000.000.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		879.740.943	794.651.789
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		10.298.877.635	4.837.666.717
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		322.433.069	909.471.423
421b	LNST chưa phân phối năm nay		9.976.444.566	3.928.195.294
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>109.214.780.524</b>	<b>102.630.117.021</b>



Huỳnh Thị Thanh Trà  
Kế toán trưởng



  
Đặng Hoàng An  
Giám đốc

Bình Dương, ngày 25 tháng 03 năm 2024





# CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG


Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương  
Số 01, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Phú Lợi,  
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Báo cáo tài chính  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2023

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	18	84.348.048.150	95.558.272.079
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	19	110.143.500	1.711.650.110
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		84.237.904.650	93.846.621.969
11	4. Giá vốn hàng bán	20	66.729.129.794	80.055.648.087
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		17.508.774.856	13.790.973.882
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	4.537.296.196	3.663.559.122
22	7. Chi phí tài chính		-	-
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		-	-
25	8. Chi phí bán hàng	22	2.418.018.515	3.804.460.334
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	7.265.871.696	8.765.477.759
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		12.362.150.851	4.684.574.911
31	11. Thu nhập khác		468.777.183	51.813.144
32	12. Chi phí khác		46.454.957	137.564.365
40	13. Lợi nhuận khác		422.322.226	(85.751.222)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		12.784.473.077	4.798.823.669
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	24	2.598.742.407	987.277.611
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		10.185.730.670	3.811.546.078
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	25	930	219

  
Huỳnh Thị Thanh Trà  
Kế toán trưởng



  
Đặng Hoàng Ân  
Giám đốc

Bình Dương, ngày 25 tháng 03 năm 2024

Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương  
Số 01, Đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Phú Lợi,  
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Báo cáo tài chính  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

Năm 2023  
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		12.784.473.077	4.798.923.689
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		1.689.829.240	1.683.097.787
03	- Các khoản dự phòng		85.978.356	107.618.750
05	- Lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư		(4.537.296.196)	(3.663.559.122)
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		10.023.014.477	2.925.981.104
09	- Tăng/giảm các khoản phải thu		(828.338.829)	517.520.332
10	- Tăng/giảm hàng tồn kho		8.388.573.242	(12.788.718.537)
11	- Tăng/giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)		(273.228.355)	1.542.567.981
12	- Tăng/giảm chi phí trả trước		38.055.163	132.557.096
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(581.176.839)	(1.751.959.399)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(1.939.440.596)	(3.578.042.024)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		14.827.458.261	(12.900.093.447)
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(1.518.175.837)	(1.667.725.048)
23	2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(92.712.289.429)	(87.335.158.005)
24	3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		76.258.769.352	84.080.000.000
27	4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		4.483.989.158	3.436.554.105
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(11.487.706.756)	(1.486.318.947)
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
35	1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(2.700.000.000)	(6.876.000.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(2.700.000.000)	(6.876.000.000)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		639.751.505	(21.262.412.394)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		12.632.352.295	33.894.764.689
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm		13.272.103.800	12.632.352.295



Huỳnh Thị Thanh Trà  
Kế toán trưởng



Đặng Hoàng Ân  
Giám đốc

Bình Dương, ngày 25 tháng 03 năm 2024



Bình Dương, ngày 10 tháng 4 năm 2024

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

GIÁM ĐỐC



**ĐẶNG HOÀNG AN**

